

ĐỀ CƯƠNG VỀ VĂN HOÁ VIỆT NAM

(Năm 1943 của T.U.)

CÁCH ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Phạm vi vấn đề: Văn hoá bao gồm cả tư tưởng, học thuật, nghệ thuật.

2. Quan hệ giữa văn hoá và kinh tế, chính trị: nền tảng kinh tế của một xã hội và chế độ kinh tế dựng trên nền tảng ấy quyết định toàn bộ văn hoá của xã hội kia (hạ tầng cơ sở quyết định thượng tầng kiến trúc).

3. Thái độ Đảng Cộng sản Đông Dương đối với vấn đề văn hoá:

a) Mặt trận văn hoá là một trong ba mặt trận (kinh tế, chính trị, văn hoá) ở đó người cộng sản phải hoạt động.

b) Không phải chỉ làm cách mạng chính trị mà còn phải làm cách mạng văn hoá nữa.

c) Có lãnh đạo được phong trào văn hoá, Đảng mới ảnh hưởng được dư luận, việc tuyên truyền của Đảng mới có hiệu quả.

LỊCH SỬ VÀ TÍNH CHẤT VĂN HOÁ VIỆT NAM

1. Các giai đoạn trong lịch sử văn hoá Việt Nam.

a) Thời kỳ Quang Trung trở về trước: văn hoá Việt Nam có tính chất nửa phong kiến, nửa nô lệ, phụ thuộc vào văn hoá Trung Quốc.

b) Thời kỳ từ Quang Trung đến khi đế quốc Pháp xâm chiếm, văn hoá phong kiến có xu hướng tiểu tư sản.

c) Thời kỳ từ Pháp sang xâm chiếm đến nay: văn hoá nửa phong kiến, nửa tư sản và hoàn toàn có tính cách thuộc địa (chú ý phân biệt mấy giai đoạn trong thời kỳ này).

2. Tính chất văn hoá Việt Nam hiện tại: văn hoá Việt Nam hiện nay về hình thức là thuộc địa, về nội dung là tiền tư bản.

Chiến tranh và xu trào văn hoá hiện nay: ảnh hưởng của văn hoá phát xít làm cho tính chất phong kiến, nô dịch trong văn hoá Việt Nam mạnh lên, nhưng đồng thời chịu ảnh hưởng của văn hoá tân dân chủ, xu trào văn hoá mới của Việt Nam đang cố vượt hết mọi trở lực để nảy nở (văn nghệ bất hợp pháp).

NGUYÊN CƠ CỦA VĂN HOÁ VIỆT NAM DƯỚI ÁCH PHÁT XÍT NHẬT - PHÁP

1. Những thủ đoạn phát xít trói buộc văn hoá và giết chết văn hoá Việt Nam:

a) Chính sách văn hoá của Pháp:

- Đàn áp các nhà văn hoá cách mạng dân chủ chống phát xít.

- Ra tài liệu tổ chức các cơ quan và các đoàn thể văn hoá để nhồi sọ.

- Kiểm duyệt rất ngặt những tài liệu văn hoá.

- Mua chuộc và hăm dọa các nhà văn hoá.

- Mật thiết liên lạc với tôn giáo để truyền bá văn hoá trung cổ, văn hoá ngu dân, v.v..

- Tuyên truyền chủ nghĩa đầu hàng và chủ nghĩa ái quốc mù quáng và hẹp hòi (chauvinisme).

- Làm ra vẻ sẵn sàng đến trí dục, thể dục và đức dục cho dân.

b) Chính sách văn hoá của Nhật:

- Tuyên truyền chủ nghĩa Đại Đông Á.
- Gây ra một quan niệm cho người Nhật là cứu tinh của giống da vàng và văn hoá Nhật Bản chiếu rọi những tia sáng văn minh tiến bộ cho các giống nòi Đại Đông Á, v.v..
- Tìm hết cách phô trương và giới thiệu văn hoá Nhật Bản (triển lãm, diễn thuyết, đặt phòng du lịch, viện văn hoá, trao đổi du học sinh, mời nghệ sĩ Đông Dương sang thăm nước Nhật, mở báo chí tuyên truyền, tổ chức ca kịch, chiếu bóng ...).
- Đàn áp các nhà văn chống Nhật và mua chuộc các nhà văn có tài.

2. Tiền đồ văn hoá Việt Nam: hai ức thuyết:

- Nền văn hoá phát xít (văn hoá trung cổ và nô dịch hoá) thắng thì văn hoá dân tộc Việt Nam nghèo nàn thấp kém.
- Văn hoá dân tộc Việt Nam sẽ do cách mạng dân chủ giải phóng thắng lợi mà được cởi mở xiềng xích và sẽ đuổi kịp văn hoá tân dân chủ thế giới. Hai ức thuyết, cái nào sẽ trở nên sự thực? Căn cứ vào điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội hiện nay, cách mạng dân tộc Việt Nam nhất quyết sẽ làm cho ức thuyết thứ hai trở nên sự thực.

VẤN ĐỀ CÁCH MẠNG VĂN HOÁ VIỆT NAM

1. Quan niệm của người cộng sản về vấn đề cách mạng văn hoá:

- a) Phải hoàn thành cách mạng văn hoá mới hoàn thành được cuộc cải tạo xã hội.
- b) Cách mạng văn hoá muốn hoàn thành phải do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo.
- c) Cách mạng văn hoá có thể hoàn thành khi nào cách mạng chính trị thành công (cách mạng văn hoá phải đi sau

cách mạng chính trị. Những phương pháp cải cách văn hoá đề ra bấy giờ chỉ là dọn đường cho cuộc cách mạng triệt để mai sau).

2. Nền văn hoá mà cuộc cách mạng văn hoá Đông Dương phải thực hiện sẽ là văn hoá xã hội chủ nghĩa.

3. Cách mạng văn hoá Việt Nam và cách mạng dân tộc giải phóng:

- a) Cách mạng văn hoá ở Việt Nam phải dựa vào cách mạng dân tộc giải phóng mới có điều kiện phát triển.
- b) Cách mạng dân tộc giải phóng Việt Nam chỉ có thể trong trường hợp may mắn nhất đưa văn hoá Việt Nam tới trình độ dân chủ và có tính chất dân tộc hoàn toàn độc lập dựng nên một nền văn hoá mới.

c) Phải tiến lên thực hiện cách mạng xã hội ở Đông Dương, gây dựng một nền văn hoá xã hội ở khắp Đông Dương.

4. Ba nguyên tắc vận động cuộc vận động văn hoá nước Việt Nam trong giai đoạn này:

- a) Dân tộc hoá (chống mọi ảnh hưởng nô dịch và thuộc địa khiến cho văn hoá Việt Nam phát triển độc lập).
- b) Đại chúng hoá (chống mọi chủ trương hành động làm cho văn hoá phản lại đông đảo quần chúng hoặc xa đông đảo quần chúng).
- c) Khoa học hoá (chống lại tất cả những cái gì làm cho văn hoá trái khoa học, phản tiến bộ).

Muốn cho ba nguyên tắc trên đây thắng, phải kịch liệt chống những xu hướng văn hoá bảo thủ, chiết trung, lập dị, bi quan, thần bí, duy tâm, v.v.. Nhưng đồng thời cũng phải chống xu hướng văn hoá quá trớn của bọn tởt rớt.

5. Tính chất của nền văn hoá mới Việt Nam: văn hoá mới Việt Nam do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo chủ trương chưa phải là văn hoá xã hội chủ nghĩa hay văn hoá Xôviết (như văn hoá Liên Xô chẳng hạn).

Văn hoá mới Việt Nam là một thứ văn hoá có tính chất dân tộc về hình thức và tân dân chủ về nội dung. Chính vì thế nó cách mạng nhất và tiến bộ nhất ở Đông Dương trong giai đoạn này.

**NHIỆM VỤ CẦN KÍP CỦA NHỮNG NHÀ VĂN HOÁ
MÁC XÍT ĐÔNG DƯƠNG VÀ NHẤT LÀ NHỮNG NHÀ VĂN HOÁ
MÁC XÍT VIỆT NAM**

I- Mục đích trước mắt

- Chống lại văn hoá phát xít phong kiến, thoái bộ, nô dịch, văn hoá ngu dân và phỉnh dân.
- Phát huy văn hoá tân dân chủ Đông Dương.

II- Công việc phải làm

a) Tranh đấu về học thuyết, tư tưởng (đánh tan những quan niệm sai lầm của triết học Âu, Á, có ít nhiều ảnh hưởng tai hại ở ta: triết học Khổng, Mạnh, Đêcác (Descartes), Bécông (Bergson), Căng (Kant), Nítơ (Nietzsche), v.v. ; làm cho thuyết duy vật biện chứng và duy vật lịch sử thắng.

b) Tranh đấu về tông phái văn nghệ (chống chủ nghĩa cổ điển, chủ nghĩa lãng mạn, chủ nghĩa tự nhiên, chủ nghĩa tượng trưng, v.v.) làm cho xu hướng tả thực xã hội chủ nghĩa thắng.

c) Tranh đấu về tiếng nói, chữ viết:

- 1- Thống nhất và làm giàu thêm tiếng nói;
- 2- Ấn định mẹo văn ta;
- 3- Cải cách chữ quốc ngữ, v.v..

III- Cách vận động

a) Lợi dụng tất cả khả năng công khai và bán công khai để:

- 1- Tuyên truyền và xuất bản.

2- Tổ chức các nhà văn.

3- Tranh đấu giành quyền lợi thực tại cho các nhà văn, nhà báo, nghệ sĩ, v.v..

4- Chống nạn mù chữ, v.v..

b) Phối hợp mật thiết phương pháp bí mật và công khai thống nhất mọi hoạt động văn hoá tiến bộ dưới quyền lãnh đạo của đảng vô sản mácxít.

Văn kiện Đảng 1930 - 1945,

Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương
xuất bản, Hà Nội, 1977, t.III, tr.363-368.